TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ AN KHÊ - TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2017/DS-ST
Ngày: 16-10-2017
"V/v tranh chấp về hợp đồng vay tài sản".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ AN KHÊ - TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Đồng Ánh Đông**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà **Nguyễn Thị Huê**.

2. Ông **Huỳnh Minh Thiện**.

- Thư ký phiên tòa: Bà **Võ Thị Hường** - Thư ký TAND thị xã An Khê.

Ngày 16 tháng 10 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã An Khê, tỉnh Gia Lai mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 67/2017/TLST-DS ngày 26 tháng 7 năm 2017 về việc "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2017/QĐXXST-DS ngày 08 tháng 9 năm 2017 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Anh **Nguyễn Tân T** sinh năm 1990. Địa chỉ cư trú: Tổ 1B, phường A, thị xã An Khê, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

2. Bị đơn: Anh **Trần Duy P** sinh năm 1990. Địa chỉ cư trú: Tổ 1A, phường A, thị xã An Khê, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa nguyên đơn anh Nguyễn Tân T trình bày: Anh Trần Duy P là bạn anh T nên đã nhiều lần mượn tiền của anh T, cụ thể như sau: Ngày 16/10/2014, anh P có

mượn số tiền 15.000.000đ; ngày 30/12/2014 mượn số tiền 5.000.000đ; ngày 18/4/2015 mượn số tiền 5.000.000đ; ngày 19/4/2015 mượn số tiền 5.000.000đ; trong các lần mượn tiền đều có viết giấy mượn tiền và ký tên Trần Duy P. Tổng cộng, anh P đã mượn số tiền là 30.000.000đ, anh T đòi nợ nhiều lần nhưng cho đến nay anh P chưa trả cho anh T. Vì vậy, anh T khởi kiện yêu cầu anh P phải trả số tiền còn nợ là 30.000.000đ *(Ba mươi triệu đồng)*.

Bị đơn anh Trần Duy P mặc dù đã được Tòa án thông báo về việc thụ lý vụ án, nhiều lần Tòa án triệu tập đến hòa giải, triệu tập tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt không có lý do nên đã không có ý kiến trình bày về yêu cầu của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn anh Nguyễn Tân T khởi kiện đối với anh Trần Duy P sinh năm 1990; địa chỉ cư trú: Tổ 1A, phường A, thị xã An Khê, tỉnh Gia Lai yêu cầu anh P phải trả số tiền đã vay mượn. Theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, thì đây là vụ án tranh chấp về hợp đồng vay tài sản, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã An Khê, tỉnh Gia Lai. Bị đơn anh Trần Duy P đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến tham gia phiên tòa lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do. Theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bị đơn anh Trần Duy P.

[2] Về nội dung: Theo yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Tân T, cùng với việc cung cấp chứng cứ là các giấy mượn tiền đề các ngày 16/10/2014 mượn số tiền 15.000.000đ; ngày 30/12/2014 mượn số tiền 5.000.000đ; ngày 18/4/2015 mượn số tiền 5.000.000đ và ngày 19/4/2015 mượn số tiền 5.000.000đ có ký tên Trần Duy P. Vậy có đủ cơ sở xác định anh Trần Duy P có vay của anh Nguyễn Tân T số tiền 30.000.000đ *(Ba mươi triệu đồng)* theo như các giấy mượn tiền là sự thật. Theo các giấy mượn tiền các bên không ghi thời hạn trả nợ, không ghi lãi suất cụ thể, anh T đòi nợ nhiều lần nhưng anh P chưa trả nên anh T khởi kiện là có căn cứ đúng theo quy định tại các Điều 471, 474 và Điều 477 của Bộ luật dân sự năm 2005. Do đó, cần buộc anh Trần Duy P phải trả cho anh Nguyễn Tân T số tiền còn nợ là 30.000.000đ (*Ba mươi triệu đồng),* anh T không yêu cầu anh P phải trả tiền lãi của số nợ trên nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về án phí: Theo quy định tại khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, thì bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được Tòa án chấp nhận. Như vậy, anh P phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là: 30.000.000đ x 5% = 1.500.000đ *(Một triệu năm trăm nghìn đồng)*. Anh T không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; điểm b khoản 2 Điều 227; các Điều 147, Điều 266 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 471, 474 và Điều 477 của Bộ luật dân sự năm 2005; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

2. Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Tân T.

- Buộc anh Trần Duy P phải trả cho anh Nguyễn Tân T số tiền còn nợ là 30.000.000đ *(Ba mươi triệu đồng)*.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án nếu người phải thi hành án không chịu thi hành khoản tiền trên, thì hàng tháng còn phải trả cho người được thi hành án tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả với mức lãi suất được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất giới hạn quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự, nếu không có thỏa thuận thì mức lãi suất thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Về án phí: Buộc anh Trần Duy P phải chịu án phí dân sự sơ thẩm số tiền là 1.500.000đ *(Một triệu năm trăm nghìn đồng)*. Anh Nguyễn Tân T không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại cho anh Nguyễn Tân T số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 750.000đ *(Bảy trăm năm mươi nghìn đồng)* theo biên lai thu tiền số 0000987 ngày 26/7/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã An Khê, tỉnh Gia Lai.

4. Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án 16/10/2017, các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm. Thời hạn trên đối với đương sự không có mặt tại phiên tòa được tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND thị xã An Khê;
- Những người tham gia tố tụng;
- Chi cục THADS thị xã An Khê;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đồng Ánh Đông

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Huê **Huỳnh Minh Thiện** **Đồng Ánh Đông**